

Số: 646/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;*

*Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là Ủy ban nhân dân thành phố) ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh*

*Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1610/SNNMT-CCPTNT ngày 25 tháng 5 năm 2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai (gọi tắt là Ban chỉ đạo), gồm các ông (bà) và đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, cụ thể như sau:

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo:

a) Bà Lê Thị Ánh Tuyết - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Trưởng ban Thường trực.

b) Ông Trần Thanh Hòa - Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo - Phó Trưởng ban.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Ông Điều Nen - Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

b) Ông Trần Anh Tú - Phó Giám đốc Sở Tài chính.

c) Ông Hà Thanh Tùng - Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

d) Ông Vũ Thanh Ngữ - Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

đ) Ông Nguyễn Văn Lâm - Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

e) Ông Trần Dương Hùng - Phó Giám đốc Sở Công Thương.

g) Bà Võ Thị Ngọc Lắm - Phó Giám đốc Sở Y tế.

h) Ông Nguyễn Minh Quang - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

i) Ông Đỗ Đăng Bảo Linh - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

k) Bà Lý Hậu Hồng Lê - Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

l) Ông Nguyễn Thanh Phong - Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố.

m) Ông Nguyễn Chí Toàn - Phó Giám đốc Công an thành phố.

n) Ông Nguyễn Văn Biểu - Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII.

o) Ông Đỗ Khắc Tuấn - Phó Trưởng Thống kê thành phố.

p) Ông Nguyễn Đức Lệnh - Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước khu vực 2.

q) Ông Lê Bá Chuyên - Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Đồng Nai.

r) Ông Châu Thanh An - Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4. Kính mời tham gia Ban Chỉ đạo:

- a) Ông Nguyễn Tấn Phú - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- b) Ông Đỗ Đức Hòa - Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy;
- c) Ông Nguyễn Văn Giang - Phó Chủ tịch phụ trách Hội Nông dân thành phố;
- d) Bà Nguyễn Thanh Phương - Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
- đ) Ông Phan Văn Thư - Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố;
- e) Bà Vy Vũ Hồng Thảo - Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- g) Ông Nguyễn Hiếu Trung - Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Đồng Nai.

5. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo**

1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố (gọi tắt là Chương trình).

2. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai, tổ chức thực hiện và đề ra phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn thành phố.

3. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

## **Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng ban Ban Chỉ đạo**

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Chỉ đạo.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị cho Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

7. Được sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện và con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Quyền hạn, trách nhiệm của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo**

1. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo chỉ đạo giải quyết một số nhiệm vụ được giao phụ trách và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chủ trì họp Ban Chỉ đạo khi có sự phân công, ủy quyền của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Được sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện và con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và các đơn vị liên quan**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, tham mưu thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các vấn đề sau:

a) Chủ trì, phối hợp Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, quản lý, tổng hợp các nội dung của Hợp phần về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững để trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo theo quy định.

c) Chủ trì hướng dẫn các sở, ban, ngành và địa phương lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm, 05 năm để thực hiện Chương trình; tổng hợp xây dựng kế hoạch vốn đề xuất phương án phân bổ vốn ngân sách và các nguồn huy động khác thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố.

d) Chủ trì tham mưu Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình trên địa bàn thành phố.

đ) Đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn các cơ chế chính sách liên quan đến quản lý, điều hành Chương trình.

e) Lập nhu cầu kinh phí hằng năm phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện.

g) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn thành phố.

h) Chủ trì triển khai công tác truyền thông, đào tạo tập huấn, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố.

i) Tham mưu xây dựng và trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

k) Tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

l) Tổng hợp, cập nhật danh sách nhân sự cụ thể do các cơ quan, đơn vị giới thiệu tham gia Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và lập thành danh sách để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo, đồng thời thông báo Sở Nội vụ để theo dõi.

m) Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo về thực hiện Chương trình.

n) Được sử dụng con dấu, tổ chức bộ máy, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ.

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, quản lý, tổng hợp các nội dung của Hợp phần về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp đề trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo theo quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Ban Chỉ đạo; phối hợp với Cơ quan Thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công; Ủy viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy nhân sự, con dấu, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo; ý kiến của các Ủy viên Ban Chỉ đạo là ý kiến của cơ quan, đơn vị đã cử tham gia Ban Chỉ đạo.

4. Các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ động, phối hợp tích cực với Cơ quan Thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện Chương trình.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

## **Điều 6. Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thành phố.

2. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, gồm:

a) Tổ trưởng Tổ giúp việc: Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn Đồng Nai.

b) Tổ phó Tổ giúp việc: Tổ Phó thường trực là lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn; Tổ phó là đại diện lãnh đạo đơn vị thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

3. Tổ giúp việc có nhiệm vụ tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, điều hành và xử lý các vấn đề liên quan đến Chương trình.

4. Thành viên Tổ giúp việc là đại diện một số sở, ban, ngành có liên quan, do Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định. Tổ giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

### **Điều 7. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

**Điều 9.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP. UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

(Thắng.QĐ03/2026)



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Út**